TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **181**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 07/03/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Bùi Thị Thanh L, sinh năm 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 1x, Ngõ 1x T, phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Anh Mai Văn C, sinh năm: 197x.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 1x, Ngõ 1x T, phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình chung sống vợ chồng đến năm 2022 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân và

không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị L, anh C xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị L, anh C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C xác nhận có 02 con chung là cháu Mai Hoàng H (Nam), sinh ngày 29/12/200x và cháu Mai Hoàng L (Nam), sinh ngày 24/5/201x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Hoàng H và chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Hoàng L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị L, anh C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C thỏa thuận chị Bùi Thị Thanh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C.

- **Về con chung**: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C xác nhận có 02 con chung là cháu Mai Hoàng H (Nam), sinh ngày 29/12/200x và cháu Mai Hoàng L (Nam), sinh ngày 24/5/201x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Hoàng H và chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Hoàng L. Về cấp dưỡng nuôi con: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về nợ**: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Bùi Thị Thanh L và anh Mai Văn C thỏa thuận chị Bùi Thị Thanh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001015764 ngày 05/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Chị L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn H, huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Công Hách